

CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ VẤN ĐỀ ĐÀO TẠO, ĐÀO TẠO LẠI NGƯỜI GIÁO VIÊN, NGƯỜI QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRONG THỜI KỲ VIỆT NAM ĐỔI MỚI.

G.S Trần Văn Hà
Ủy viên Hội đồng t- vấn khoa học giáo dục
UBTUMTTQVN

I

Bối cảnh thời kỳ Việt Nam đổi mới

Thời kỳ Việt Nam đổi mới (VNĐM) diễn ra trong bối cảnh hội nhập quốc tế, bùng nổ thông tin của nền kinh tế tri thức đang có xu thế toàn cầu hoá.

VNĐM đòi hỏi mọi người Việt Nam phải đoàn kết lại, sớm rửa cái nhục nghèo nàn, lạc hậu mà đã vinh quang rửa đi cái nhục làm nô lệ ngoại bang, chiến thắng hai đế quốc lớn. Nhưng chúng ta cũng phải cảnh giác, khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn nữa, ra sức *phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước*.

- Một sự trùng hợp đáng lo ngại, thời kỳ Việt Nam tiếp tục đổi mới trùng hợp với thời kỳ đạo đức xã hội Việt Nam xuống cấp nghiêm trọng nhất – theo nhận định của nhiều vị lão thành cách mạng. Tệ nạn tham nhũng, lãng phí ngày càng gia tăng, Việt Nam đã bị xếp vào hàng cuối bảng với chỉ số 2,4, đồng hạng với các nước có tham nhũng nhất thế giới là Tanzania, Xudăng, Công-gô, I-rắc và Libi. Singapore cùng trong khối ASEAN, với chỉ số 9,4, hơn Việt Nam tới 7 điểm, được xếp vào loại ít tham nhũng nhất thế giới, ngang hàng với các nước nổi tiếng trong sạch như Đan Mạch, Thụy Điển, Ôstraylia, Anh (khoảng 9 điểm). Quốc nạn tham nhũng, lãng phí này tự nhiên có ảnh hưởng qua lại với chất lượng của nền giáo dục Việt Nam.

- VNĐM để tồn tại và phát triển tiến lên sánh vai cùng với các cường quốc năm châu như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong ước, đòi hỏi nền giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học sẽ phải cho ra “lò” những kỹ sư, cử nhân v.v.. cụ phách trong ngành chuyên môn của mình, có kiến thức khoa học liên ngành, có khả năng sáng tạo giải quyết vấn đề, biết ứng xử, giỏi cạnh tranh, hợp tác trong hữu nghị, cho ra “lò” những con người có nhân cách Việt Nam – Hồ Chí Minh, chứ không phải là những người chỉ có tấm bằng kỹ sư, cử nhân giấy.

II

Thử nghiệm cứu sự vận hành của 3 yếu tố chính quyết định chất lượng giáo dục trong thời kỳ đổi mới

- Chất lượng giáo dục tùy thuộc vào một hệ thống yếu tố, trong đó có 3 yếu tố có tính chất quyết định là : **Ng-ời quản lý giáo dục, giáo viên và ng-ời học**. Một tính đặc thù trong ngành giáo dục là ng-ời giáo viên cũng là ng-ời quản lý, có trách nhiệm quản lý lớp học của mình theo kỷ cương-tình th-ông-trách nhiệm; ng-ời quản lý (là Hiệu trưởng, Giám đốc sở, Thanh tra, Vụ trưởng, Viện trưởng, Thứ trưởng, Bộ trưởng.....) đều đã từng là giáo viên thuộc loại khá giỏi.

- Ng-ời ta thường nói giáo dục có chất lượng là do có thầy ra thầy, trò ra trò, trưởng ra trưởng, lớp ra lớp. Chúng ta rất hạnh phúc đã có những ng-ời thầy, ng-ời quản lý mẫu mực có giá trị xuyên thế kỷ nh- : Thầy giáo Nguyễn Tất Thành – Nguyễn ái Quốc, Hồ Chí Minh; các thầy D-ông Quảng Hàm, Nguyễn Văn Huyền, Trần Lê Nhân, Tạ Quang Bửu, Nguyễn Lân, Thầy giáo-Đại t-ớng Võ Nguyên Giáp... Chúng ta đã có những trưởng mẫu, trưởng ra trưởng, thầy ra thầy, trò ra trò nh- trưởng Bắc Lý, Cẩm Bình..v.v.

- Ng-ời giáo viên thực sự yêu nghề, yêu trò, giỏi chuyên môn, có phương pháp truyền thụ kiến thức cho học sinh, khơi dậy đ-ợc khả năng tự học, óc t- duy sáng tạo, óc phê phán của trò, thường xuyên cập nhật thông tin, khoa học giáo dục mới, có ý thức học tập suốt đời, có phong cách của ng-ời thầy thì đ-ông nhiên giáo dục có chất lượng.

- Ng-ời quản lý giáo dục giỏi biết cách xử lý chuẩn xác và kịp thời những tình huống diễn ra trong hệ thống học đ-ông; bảo đảm việc thực hiện tất cả các đ-ông lối, chủ trương, chính sách của Nhà nước, có ý thức và khả năng đề xuất những chính sách mới thích hợp ; gìn giữ đ-ợc hệ thống trưởng ra trưởng, lớp ra lớp, thầy ra thầy, trò ra trò thì đ-ông nhiên giáo dục có chất lượng.

- Ng-ời học có động cơ học tập đúng đắn; học để biết ; để biết làm, biết giải quyết vấn đề; để biết ứng xử, để làm ng-ời có nhân cách. Ng-ời học biết phát triển tự học, học-hỏi-hiểu-suy-hành thì đ-ông nhiên giáo dục có chất lượng.

Trên thực tiễn giáo dục diễn biến từ hơn hai mươi năm qua, ng-ời học thụ động, trò chép, thầy đọc, học vì điểm, học vì văn bằng thì đ-ông nhiên chất lượng giáo dục thấp, thậm chí ngày càng suy thoái. Nh-ng đó không phải lỗi hoàn toàn của ng-ời học. Đó chính là ng-ời quản lý, ng-ời giáo viên ch- a đổi mới quan điểm về quản lý giáo dục, về dạy và học.

- Thực tiễn diễn biến giáo dục trên hơn hai mươi năm gần đây cho thấy trên 80% giáo viên Đại học và giáo viên trung học vẫn đọc thoại truyền thụ một chiều, ng-ời quản lý giáo dục không chỉ đạo đ-ợc các giáo viên thực thi các Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về đổi mới phương pháp giáo dục, vẫn dung d-ỡng lối dạy học thụ động, nhồi nhét, giáo điều mà đã bị các nhà giáo dục từ các thế kỷ 16 nh- Erasme, thế kỷ 17 nh- Rabelais, Montaigne, thế kỷ 18 là Rouseau, thế kỷ 20 là Freinet lên án mạnh mẽ - Nh- vậy làm sao có chất lượng giáo dục đ-ợc.

- Về mặt quản lý : Vẫn dung d-ỡng lối thi đua thành tích, hình thức, gian dối từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới (90% - 100% học sinh tiên tiến, 90%-100% học sinh lên lớp), vẫn dung d-ỡng quốc nạn dạy thêm, học thêm, luyện thi tràn lan ; rồi đến các kỳ thi tuyển mà “ quốc nạn” quay cóp trở thành “quốc sĩ”, hàng “tấn” phao thi thu thập được sau mỗi

đợt thi – một hiện tượng gian dối, xấu xa chưa từng thấy ở một nước nào trên thế giới. Tình trạng trên nói lên chất lượng giáo dục hiện nay đã xuống cấp đến mức đáng báo động.

- Trong bối cảnh đó, sức khỏe về thể chất và tinh thần của giáo viên, học sinh đều có nhiều biểu hiện đáng lo ngại : Thầy mệt rũ rời sau ba, bốn tiết đọc thoại, lại còn phải đi dạy “sô”, nhiều bệnh nghề nghiệp phát huy (ho, đau đầu, mất ngủ, nhồi tim, đau cột sống ..v.v..), trò mệt nhoài, bơ phờ vì suốt ngày đến đêm thâu bị học nhồi nhét, học thêm, học vẹt quá nhiều, ăn ít, ngủ ít. Một thống kê tại hai Trường Đại học Dân lập Kinh doanh Hà Nội và Đại học Nông lâm Thái Nguyên cho thấy tỷ lệ sinh viên mắc các chứng bệnh thông thường do phải chịu áp lực học nhồi nhét đã nêu ở trên là như nhau : Trên 80% sinh viên bị đau đầu, mất ngủ, nhồi tim, đau cột sống, ho, bệnh đường tiêu hóa. Hỏi vì sao ? Điều nhận được câu trả lời tương tự : Vì phải học quá nhiều. Điều tra cho thấy chỉ có từ 3% - 5% sinh viên trong các lớp tập thể dục đều buổi sáng. Hỏi vì sao ? Điều nhận được câu trả lời tương tự : Vì bận học nhiều quá nên không có thời gian để tập.

Cần lưu ý rằng chỉ số phát triển con người HDI của Việt Nam đã thuộc vào loại thấp trên thế giới.

Báo cáo phát triển con người Việt nam của UNDP giai đoạn 1992-2000

Năm	Giá trị HDI	Thứ hạng của Việt Nam
1992 (báo cáo năm 1995)	0,539	120/174 nước xếp hạng
1993 (báo cáo năm 1996)	0,540	121/174 nước xếp hạng
1994 (báo cáo năm 1997)	0,557	121/174 nước xếp hạng
1995 (báo cáo năm 1998)	0,560	121/174 nước xếp hạng
1996 (báo cáo năm 1999)	0,664	108/174 nước xếp hạng
1998 (báo cáo năm 2000)	0,671	108/174 nước xếp hạng
1999 (báo cáo năm 2001)	0,682	101/174 nước xếp hạng
2000 (báo cáo năm 2002)	0,688	109/173 nước xếp hạng

Cũng cần lưu ý rằng khả năng tiềm ẩn nội lực của con người Việt Nam vốn có thông minh trên mức trung bình còn rất lớn. Biết dẹp các yếu tố tiêu cực thì nội lực sẽ phát triển. **“ Thiên tài chỉ là một sự làm đều cộng với thông minh trên mức trung bình ”.**

Những điểm nút chính trên đây giúp ta thấy được việc đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên là một yêu cầu cấp bách và đồng thời cũng giúp xác định được nội dung chính của chương trình đào tạo.

III

Giới thiệu hai nội dung chính để nâng cao chất lượng giáo dục cho một chương trình đào tạo và đào tạo lại giáo viên và quản lý thời kỳ Việt nam tiếp tục đổi mới

(Nhằm thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư - Trung ương Đảng số 40 CT/TU ngày 15/6/2004 về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục)

Nội dung 1 :

Tiếp cận nền kinh tế tri thức
Phương pháp giải quyết vấn đề
Phương pháp xử lý tình huống - hành động
Dạy học – Nghiên cứu – Quản lý – Lãnh đạo

Mục đích của đề tài :

Nhằm thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng số 4 về giáo dục “ *Đổi mới phương pháp dạy và học ở tất cả các cấp học, bậc học, kết hợp tốt học với hành, học tập với lao động sản xuất, thực nghiệm và nghiên cứu khoa học ; gắn nhà trường với xã hội. áp dụng những phương pháp giáo dục hiện đại để bồi dưỡng cho học sinh năng lực tự duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề* ” (NQ Trung ương Đảng số 4 khoá VII ngày 14/1/1993). Đề tài đã được thực thi trên hết tại Trung ương cán bộ Quản lý Giáo dục đào tạo, Hà Nội và sau đó được triển khai tại nhiều Trường Đại học và Cao đẳng khác.

Đề tài đã được bổ sung và nâng cao thành giáo trình chính thức cho Đại học Quốc gia Hà Nội - Khoa Sư phạm và nhiều Trường Đại học, Cao đẳng Công lập và Dân lập.

Nhân đây, tôi xin chân thành cảm ơn G.S Trần Hồng Quân, G.S Vũ Văn Tảo, PGS, TS Đặng Quốc Bảo, PGS, TS Nguyễn Thị Mỹ Lộc, G.S Lâm Quang Thiệp và Câu lạc bộ Tự duy Giáo dục đã có nhiều công lao tạo nền móng cơ sở, góp nhiều ý kiến để xây dựng và hoàn thiện công trình nghiên cứu này.

Nội dung tóm tắt của đề tài : Xem các mô hình MH1, MH2, MH3, MH4

Hiệu quả, đánh giá :

Đã được ghi lại trên hàng nghìn bản thông tin phản hồi (Feedback) của nhiều Giáo sư, Tiến sĩ, Hiệu trưởng, Giáo viên, Cán bộ quản lý giáo dục, Sinh viên của trên 40 Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học đã mời tôi đến thuyết giảng :

99% tán thành PPTH-H, 50% kiến nghị cần thiết đ- a thành giáo trình chính thức của các Tr- ờng Đại học, Cao đẳng và Trung học, 50% kiến nghị Bộ Giáo dục-Đào tạo cần có chính sách và tạo điều kiện thì mới thực hiện đ- ợc (phụ cấp, l- ơng bổng, điều kiện lớp học và trang thiết bị mới..., Bộ mở lớp đào tạo về PPTH-H và biên soạn tài liệu h- ớng dẫn cụ thể ..v..v.). Sau đây xin giới thiệu một số ý kiến để tham khảo :

PGS, TS Đặng Quốc Bảo – *Hiệu tr- ờng Tr- ờng CBQLGD -ĐT, Hà Nội*

Chúng tôi, nhóm giảng viên công tác tại Tr- ờng CBQLGD-ĐT Hà Nội áp dụng cách dạy theo ph- ơng pháp tình huống và đã thu đ- ợc nhiều kết quả đáng khích lệ. Ng- ời học hào hứng hơn, nắm lý thuyết sâu hơn, vận dụng lý thuyết vào thực tiễn nhanh nhạy hơn.

GS, TS Hà Lan, *Vụ tr- ờng Vụ Quản lý Đào tạo, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (HVCTQGHCM)*

Tôi cho rằng nội dung bài giảng, ph- ơng pháp giảng và thái độ s- phạm của GS Trần Văn Hà, ng- ời đã dày công nghiên cứu và giảng dạy PPTH-H tại nhiều Tr- ờng Đại học và Cao đẳng đều đạt chuẩn mực rất tốt. GS không những giới thiệu rất rõ về phân lý thuyết tình huống mà còn đã giảng thử nghiệm một bài theo PPTH- H rất có hiệu quả. Xin kiến nghị với GS tiếp tục tìm cách rèn luyện cho học viên về kỹ năng thực hành giảng theo ph- ơng pháp tình huống.

TS Hoàng Trang, *Viện tr- ờng Viện T- t- ờng Hồ Chí Minh. TS Vũ Văn Châu, Giảng viên Chính môn T- t- ờng Hồ Chí Minh.*

Nội dung phong phú, nhiều nội dung mới. PPTH-H đa dạng, hiệu quả. PPTH-H rất có ý nghĩa, có tác dụng trong dạy- học ở các Tr- ờng đào tạo cán bộ. Đề nghị Bộ GD-ĐT đ- a ph- ơng pháp này vào giảng dạy và học tập ở các Tr- ờng Đại học và các Trung tâm đào tạo cán bộ của Đảng và Nhà n- ớc.

PGS, TS Ngô Doãn Đại, *Phó Tr- ờng ban Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Ph- ơng pháp xử lý tình huống - hành động (PPTH-H) vận dụng trong dạy và học, nghiên cứu, quản lý, lãnh đạo và đời sống phát huy tính tích cực của ng- ời học, đòi hỏi kích thích mọi ng- ời suy nghĩ, t- duy phê phán sáng tạo.

Nội dung 2 :

Kỹ năng phát triển nội lực và kỹ năng t- duy
sáng tạo giải quyết vấn đề để thành đạt

Mục đích của đề tài :

- Nhằm giúp mọi ng-ời, đặc biệt là các giảng viên đại học, ng-ời quản lý, sinh viên biết cách tự rèn luyện để phát triển đ-ợc nội lực của bản thân (TÂM – Khí – Trí - Lực – Pháp – Hành) và của cộng đồng, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ tiếp tục đổi mới.

- Giáo viên và ng-ời quản lý sẽ nắm đ-ợc kỹ năng phát triển ở mức cao nhất nội lực tiềm ẩn của bản thân mình để tác động vào nội lực của cộng đồng học đ-ờng.

Nội dung tóm tắt của đề tài : Xem các mô hình PNL1, PNL2, PNL3, PNL4

Cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài :

Tính t-ơng đồng của các môn phái d-ỡng sinh là phát triển nội lực bao gồm 6 yếu tố vật thể và phi vật thể : TÂM – Khí – Trí - Lực – Pháp – Hành.

Nghiên cứu sự rèn luyện của Bác Hồ và của những học trò trung thành bậc nhất của Ng-ời để phát triển ở mức cao nhất nội lực của bản thân và phát huy sức mạnh của toàn dân tộc.

Hiệu quả đánh giá :

Đã đ-ợc ghi lại trên hàng trăm bản thông tin phản hồi (Feedback) của nhiều Giáo s-, Tiến sĩ, Hiệu tr-ởng, Giáo viên, Cán bộ quản lý giáo dục, Sinh viên thuộc nhiều Tr-ờng Đại học, Cao đẳng, Trung tâm đào tạo đã mời tôi h-ớng dẫn luyện tập từ năm 1998 đến nay (Đại học Quản lý Kinh doanh Hà Nội, Đại học Thăng Long, Đại học Nông lâm Thái Nguyên, Đại học Dân lập Hùng V-ơng TP. Hồ Chí Minh, Trung tâm Hỗ trợ sáng tạo – VFST Hà Nội, CLB Thăng Long ..v..v.. Xin giới thiệu một số ý kiến để tham khảo :

GS Vũ Văn Tảo, Nhà giáo - u tú, nguyên Vụ tr-ởng Vụ Khoa học Kỹ thuật, Trợ lý Bộ tr-ởng Bộ GD -ĐT

Kỹ năng phát triển nội lực – Con đ-ờng 3.6.9 là một công trình khoa học thực tiễn, đúc kết một quá trình t- duy sâu sắc trên nhiều trải nghiệm đa dạng và nhiều tri thức uyên thâm Đông-Tây, thấm nhuần thành “ nói và làm “ một cách tự nhiên đối với nhiều độ tuổi khác nhau, thực sự là một thành quả đặc sắc của GS Trần Văn Hà. Tôi coi đó nh- là một bí quyết con ng-ời cần nắm biết để học, làm, sống trong suốt cuộc đời. Đó là một sự tổng kết sáng tạo, giúp con người biết “ giải quyết tốt nhiều vấn đề thiết thực của bản thân ”.

Tài liệu mang tính s- phạm hiện đại, tính thuyết phục cao.

Đỗ Thị Bích Thủy, Trần Phùng Kiên – giảng viên Khoa Pháp văn ĐHSP Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Kỹ năng phát triển nội lực – Con đ-ờng 3.6.9 mang tính triết lý cao nh-ng rất thực tiễn, gần gũi với mọi ng-ời. ở mỗi con ng-ời đều tiềm ẩn 6 yếu tố vật thể và phi vật thể TÂM – Khí – Trí - Lực – Pháp – Hành và chúng có thể tác động qua lại lẫn nhau. Học

viên nhận thức và khám phá nhiều điều mới mẻ, hấp dẫn, h- óng ng- ời học tới những việc “cần làm ngay”, tin tưởng ở khả năng phát triển nội lực của mình.

Chắc rằng sau buổi học này, mỗi ng- ời ra về đều cảm thấy hạnh phúc, may mắn vì đã đ- ọc tiếp xúc và làm quen với một ph- ơng pháp kỳ diệu đã đ- ọc đúc kết lâu dài

Đỗ Thị Ph- ơng Chanh, MSV-A044F0-Lớp 1B, Đại học DL Thăng Long, H N

Buổi học hôm nay về “ **Kỹ năng phát triển nội lực – Con đ- ờng 3.6.9** ” rất bổ ích đối với em. Từ tr- ớc đến nay, đã 17 năm trên ghế nhà tr- ờng, ch- a có thầy, cô giáo nào cũng nh- ờng, bà, bố mẹ em ở nhà dạy cho em những điều có ích nh- thế. Nhờ có bài học của Thầy, em nh- đ- ọc sinh ra một lần nữa. Em là một ng- ời thiếu tự tin, ngại khi phát biểu tr- ớc lớp. Hôm nay đ- ọc học buổi này, em mới vỡ lẽ ra đ- ọc nhiều điều. Những - ọc mơ, hoài bão của em nh- đ- ọc sống dậy. Em xin hứa sẽ luyện tập đều đặn ngay từ hôm nay trở đi để trở thành ng- ời hữu ích cho xã hội.

TS Nguyễn Minh Thông, Chủ nhiệm Khoa Tin học-Đại học Dân lập Hùng V- ơng, TP Hồ Chí Minh

“ Kỹ năng phát triển nội lực – Con đ- ờng 3.6.9 là con đường hạnh phúc”. Tôi muốn Thầy Trần Văn Hà để thời giờ viết một cuốn sách về con đ- ờng 3.6.9 với nhiều tình huống cụ thể qua vốn sống của Thầy.

Hoàng Đình Trung – MSV 080200684, lớp 2CT -Đại học Dân lập Hùng V- ơng, TP Hồ Chí Minh

Tr- ớc buổi học này, tôi là một sinh viên sống buông thả tất cả. Tôi cứ mặc cho thời gian trôi đi bên mình một cách rất vô nghĩa. Nh- ng sau buổi học này, tôi phải suy nghĩ lại. Tôi phải nhìn lại bản thân mình làm sao để cuộc đời còn lại của tôi sẽ thật có ý nghĩa. Tôi vốn không tin vào những điều huyền diệu của khí công, của nội lực. Nh- ng tôi tin vào thực tế, đó là Thầy Ngô Gia Hy và Thầy Trần Văn Hà đã ngoài 80 nh- ng diện mạo và tâm hồn vẫn khoẻ. Bài học hôm nay đã dạy cho tôi biết thế nào là nội lực và nghị lực. Nó đã đ- a lại cho tôi nghị lực và lòng tin để phát triển nội lực, để tiếp tục sống tốt đẹp hơn.

Trải nghiệm đã trên 10 năm với nhiều Tr- ờng và lớp Đại học, với nhiều giáo viên và ng- ời quản lý là GS, PGS, Tiến sĩ, Hiệu tr- ởng, Giám đốc Sở Giáo dục-Đào tạo ..., tôi đã tiếp nhận đ- ọc nhiều ý kiến quý báu để hoàn thiện công trình nghiên cứu của mình.

Tôi có niềm tin và hy vọng :

Hai đề tài 1 và 2 (đã trở thành hai giáo trình Đại học chính thức) sẽ là cơ sở cho một chương trình đào tạo giáo viên và người quản lý giáo dục. Nhất định chất lượng giáo dục đại học sẽ được nâng cao . /.